

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **144/2020/DS-ST**
Ngày: 29/6/2020
V/v Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản
và Hợp đồng mua bán tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Công Minh
2. Ông Nguyễn Văn Y

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Huy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Châu – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 389/2019/TLST-DS ngày 09 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản và hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2020/QĐXX-ST ngày 19 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Bà Diệp Ngọc Y, sinh năm 1955; (Có mặt)

Địa chỉ: 150, THĐ, Phường 3, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

*** Bị đơn:** Ông Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1969; (Vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: ấp Đ, xã KS, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện và bản tự khai cũng như trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Diệp Ngọc Y trình bày như sau:

Đối với hợp đồng vay tài sản: Từ năm 2017 đến năm 2018 bà có cho ông Nguyễn Hoàng V vay nhiều lần tổng số tiền vay là 55.000.000đồng, vay không lãi suất, cụ thể như sau: Ngày 18/8/2017 bà cho ông V vay số tiền 30.000.000đồng trong thời hạn 06 tháng; Ngày 12/10/2017 bà cho ông V vay tiếp số tiền 10.000.000đồng trong thời hạn 30 ngày; Ngày 01/5/2018, bà cho ông V vay tiếp 15.000.000đồng trong thời hạn 03 tháng. Cho đến nay ông Nguyễn Hoàng V chưa trả cho bà số tiền vay 55.000.000đồng.

Đối với hợp đồng mua bán tài sản: Ngày 02/8/2017, ông Nguyễn Hoàng V có bán cho bà chiếc xe mô-tô nhãn hiệu Honda, loại SH125I, biển số đăng ký 63B3-202.78 do Nguyễn Hoàng V đứng tên theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 021189 với giá 40.000.000đồng, việc giao nhận tiền mua bán xe có lập biên nhận nhưng ông Nguyễn Hoàng V hẹn 6 tháng sau sẽ giao xe nhưng cho đến nay ông V vẫn chưa giao xe nên bà chưa làm thủ tục sang tên đổi với chiếc xe máy trên.

Nay, bà yêu cầu ông Nguyễn Hoàng V trả cho bà số tiền vay còn nợ là 55.000.000đồng, không yêu cầu tính lãi và ông Nguyễn Hoàng V có nghĩa vụ giao cho bà chiếc xe mô-tô nhãn hiệu Honda, loại SH125I, biển số đăng ký 63B3-202.78 do Nguyễn Hoàng V đứng tên theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 021189 mà hiện nay bà đang quản lý giấy chứng nhận trên.

Tại phiên tòa, bà Diệp Ngọc Y rút lại yêu cầu ông Nguyễn Hoàng V trả số tiền vay 10.000.000đồng theo biên nhận ngày 12/10/2017; yêu cầu hủy hợp đồng mua bán xe mô-tô nhãn hiệu Honda, loại SH125I, biển số đăng ký 63B3-202.78 do Nguyễn Hoàng V đứng tên theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 021189, buộc ông V trả lại cho bà số tiền mua xe mà bà đã giao cho ông V là 40.000.000đồng, yêu cầu tính lãi với lãi suất 10%/năm tính từ ngày 18/8/2018 với số tiền lãi của hợp đồng vay là 8.434.000 đồng và tiền lãi của hợp đồng mua bán xe là 7.497.000đồng.

* Đối với bị đơn – ông Nguyễn Hoàng V: Tòa án đã tiến hành thông báo thụ lý vụ án, triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt trong suốt quá trình tòa án giải

quyết nhưng không rõ lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của bà Diệp Ngọc Y.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm tại phiên tòa như sau: Về việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là tuân thủ đúng quy định pháp luật, bị đơn được triệu tập hợp lệ nhưng nhiều lần vắng mặt không lý do nên đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn.

Về việc giải quyết vụ án: do nguyên đơn yêu cầu rút một phần yêu cầu khởi kiện nên đề nghị HĐXX đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với số tiền 10.000.000đồng theo biên nhận ngày 12/10/2017; chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn Nguyễn Hoàng V có nghĩa vụ trả số tiền vay 45.000.000đồng và số tiền bán xe là 40.000.000đồng và tính tiền lãi suất 10%/năm trên số tiền 85.000.000đồng tính từ ngày 18/8/2018;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn – ông Nguyễn Hoàng V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không lý do, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đương sự theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Đối với hợp đồng vay tài sản: Theo nguyên đơn trình bày, từ năm 2017 đến năm 2018 bà Y có cho ông Nguyễn Hoàng V vay nhiều lần, có lập các biên nhận tiền cụ thể như sau: Vào ngày 18/8/2017 bà cho ông V vay số tiền 30.000.000đồng trong thời hạn 06 tháng; ngày 12/10/2017 bà cho ông V vay tiếp số tiền 10.000.000đồng trong thời hạn 30 ngày; ngày 01/5/2018, bà cho ông V vay tiếp 15.000.000đồng trong thời hạn 03 tháng. Cho đến nay ông Nguyễn Hoàng V chưa trả cho bà số tiền vay 55.000.000đồng. Tại phiên tòa, bà Y xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về số tiền vay 10.000.000đồng tại biên nhận ngày 12/10/2017, bà Y chỉ yêu cầu ông Nguyễn Hoàng V trả cho bà số tiền vay

45.000.000đồng, yêu cầu tính lãi với lãi suất 10%/năm tính từ ngày 18/8/2018 với số tiền lãi là 8.434.000đồng.

[2.1.1] Xét thấy yêu cầu rút một phần yêu cầu khởi kiện là sự tự nguyện của đương sự nên Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu trả số tiền vay 10.000.000đồng theo biên nhận ngày 12/10/2017.

[2.1.2] Đối với các giấy mượn tiền ngày 18/8/2017 với số tiền 30.000.000đồng, thời hạn vay 06 tháng (bút lục 32) và giấy mượn tiền ngày 01/5/2018 với số tiền 15.000.000đồng, thời hạn vay 03 tháng (bút lục 34) mà các bên tham gia giao dịch tự nguyện, nội dung không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Loại hợp đồng vay là hợp đồng vay không lãi suất, có thời hạn. Nhưng đến thời hạn trả tiền, ông V không thực hiện đúng cam kết trả nợ theo đúng số tiền và thời gian trả nợ mặc dù bà Y đã yêu cầu trả nhiều lần nhưng cho đến nay ông V vẫn chưa trả các khoản tiền vay trên cho bà Y. Như vậy, ông V đã vi phạm cam kết trả nợ. Do đó, có đủ cơ sở xác định ông Nguyễn Hoàng V còn nợ bà Diệp Ngọc Y số tiền vay là 45.000.000đồng và yêu cầu tính lãi với lãi suất 10%/năm tính từ ngày 18/8/2018 đến thời điểm xét xử trên số tiền nợ gốc chưa trả 45.000.000đồng là 8.434.000đồng, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Đối với hợp đồng mua bán tài sản: Ngày 02/8/2017 bà Y và ông V có lập hợp đồng mua bán là chiếc xe mô-tô nhãn hiệu Honda, loại SH125I, biển số đăng ký 63B3-202.78 do Nguyễn Hoàng V đứng tên theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 021189 với giá 40.000.000đồng, hợp đồng có chứng thực của Ủy ban nhân dân phường 3, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Bà đã giao đủ tiền mua xe cho ông V tại giấy nhận tiền ngày 18/8/2017. Tuy nhiên, sau khi thực hiện hợp đồng mua bán xe, ông V và bà Y thỏa thuận ông V sẽ mượn lại xe trong thời hạn 06 tháng sẽ giao xe cho bà Y. Hết thời hạn 06 tháng, ông V không giao xe cho bà Y cũng như không làm thủ tục sang tên cho bà Y.

[2.2.1] Giao dịch dân sự giữa bà Diệp Ngọc Y và ông Nguyễn Hoàng V được xác lập trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện thỏa thuận, được lập thành văn bản có chứng thực của Ủy ban nhân dân Phường 3, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; khi thực hiện giao dịch các bên đương sự đều có đầy đủ năng lực hành vi dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định giao dịch dân sự nêu trên là hợp pháp. Tại phiên tòa, bà Y yêu cầu hủy hợp đồng mua bán xe giữa bà và ông V do ông

V vi phạm nghĩa vụ của người bán không giao xe cho bà nên bà yêu cầu ông V hoàn trả số tiền bán xe là 40.000.000đồng và yêu cầu tính lãi với lãi suất 10%/năm tính từ ngày 18/8/2018 với số tiền lãi là 7.497.000đồng. Xét thấy yêu cầu này là có cơ sở vì căn cứ vào giấy bán xe (bút lục 30), sau thời hạn 06 tháng kể từ ngày 18/8/2017 lẽ ra ông V phải có nghĩa vụ giao xe cho bà Y và làm thủ tục sang tên xe cho bà Y nhưng quá thời hạn thỏa thuận, ông V không giao xe cũng như làm thủ tục sang tên xe cho bà Y là vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của người bán, lỗi dẫn đến hủy bỏ hợp đồng hoàn toàn là do ông V vi phạm cam kết trong hợp đồng nên chấp nhận yêu cầu hủy bỏ hợp đồng mua bán xe với ông V, yêu cầu ông V trả số tiền bán xe là 40.000.000đồng và yêu cầu tính lãi với lãi suất 10%/năm tính từ ngày 18/8/2018 đến thời điểm xét xử với số tiền lãi là 7.497.000đồng.

[2.2.2] Đối với giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 021189 nhãn hiệu Honda, loại SH125I, biển số đăng ký 63B3-202.78 do Nguyễn Hoàng V đứng tên hiện do bà Y đang quản lý. Do hợp đồng mua bán xe máy trên bị hủy bỏ nên cần tuyên bà Y có nghĩa vụ giao trả cho ông Nguyễn Hoàng V giấy chứng nhận trên.

[3] Về án phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Hoàng V có nghĩa vụ chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[4] Về đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147 và điểm b Khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 423, 424, 427, 428, 430, 431, 433, 434, 436, Điều 463, Điều 466, Điều 468 và khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - bà Diệp Ngọc Y đối với yêu cầu trả khoản tiền vay 10.000.000đồng.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – bà Diệp Ngọc Y.

- Buộc ông Nguyễn Hoàng V có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn – bà Diệp Ngọc Y số tiền vay là 85.000.000đồng (Trong đó, số tiền vay là 45.000.000đồng và số tiền mua bán xe là 40.000.000đồng) và số tiền lãi 15.931.000 đồng; Tổng cộng 100.931.000 đồng. Thời gian thực hiện trả tiền khi án có hiệu lực pháp luật.

- Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Hủy bỏ hợp đồng mua bán giữa ông Nguyễn Hoàng V và bà Diệp Ngọc Y đối với xe mô-tô nhãn hiệu Honda, loại SH125I, biển số đăng ký 63B3-202.78 theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 021189 do Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 30/11/2012 cấp cho Nguyễn Hoàng V.

- Buộc bà Diệp Ngọc Y trả cho ông Nguyễn Hoàng V 01 bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 021189, nhãn hiệu Honda, loại SH125I, biển số đăng ký 63B3-202.78 do ông Nguyễn Hoàng V đứng tên. Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

3/ Về án phí:

Ông Nguyễn Hoàng V có nghĩa vụ chịu 5.047.000đồng (Năm triệu không trăm bốn mươi bảy nghìn) án phí dân sự sơ thẩm.

4/ Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc bản án được niêm yết.

5/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

NGUYỄN THỊ MAI THANH